

PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY ĐĂNG A



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC
TỰ HỌC CHO HỌC SINH LỚP 4**

Tên Tác giả : **VŨ THỊ THU HƯƠNG**

Đơn vị công tác: **Trường Tiểu học Tây Đăng A**

Chức vụ : **Giáo viên**

Năm học 2023 - 2024

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến.	1
2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến.	1
3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu.	2
II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN	3
1. Cơ sở khoa học	3
2. Thực trạng phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp 4	3
3. Một số giải pháp phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp	4
4. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị	16
5. Hiệu quả của sáng kiến	16
6. Tính khả thi	18
7. Thời gian thực hiện sáng kiến.	18
8. Kinh phí thực hiện sáng kiến	18
III. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT.	
1. Kết luận	18
2. Kiến nghị, đề xuất	19
MỘT SỐ MINH CHỨNG	

PHẦN I: ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Phát triển năng lực tự học cho các đối tượng đào tạo nói chung, học sinh Tiểu học nói riêng là vấn đề rất quan trọng trong công tác giáo dục - đào tạo, nhằm hiện thực hóa chủ trương của Đảng, Nhà nước, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đó là: “Biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo”; giúp người học phát huy tích cực, chủ động, tự giác, có phương pháp, kỹ năng phù hợp để tự mình tìm tòi, tiếp thu, chiếm lĩnh tri thức, kinh nghiệm và nội dung các môn học, bài học trong chương trình đào tạo. Theo quan điểm của Herbert Spence (Triết gia, nhà lý thuyết xã hội học Anh): “Trong việc giáo dục, vị trí rộng lớn nhất cho quá trình tự bồi dưỡng... chỉ có qua con đường tự học, loài người mới có thể phát triển mạnh mẽ lên được”. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Trong cách học, phải lấy tự học làm cốt”.Thẩm nhuần tư tưởng giáo dục của Người, ngành giáo dục nhiều năm liền phát động cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Đổi mới giáo dục theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT Ban hành Chương trình GDPT nêu rõ: “Những năng lực chung được hình thành, phát triển thông qua các môn học và hoạt động giáo dục: năng lực tự chủ và tự học...”

Vì thế Năng lực tự học đóng vai trò vô cùng quan trọng, quyết định sự thành công của giáo dục. Năng lực tự học cần phải trở thành một trong những kỹ năng quan trọng số một của giáo dục, năng lực trong mỗi cá nhân học sinh. Bản thân học sinh cần phải làm quen với vấn đề tự học, hình thành một năng lực tự học để sau này có điều kiện học tiếp nữa hay không vẫn có thể tự học hỏi để trau dồi tri thức và thích nghi với thời đại. Vậy Làm thế nào để phát triển năng lực tự học cho học sinh? Làm thế nào để giúp cho học sinh có một phương pháp tự học thật sự hiệu quả? Đó là nhiệm vụ của người giáo viên chủ nhiệm vì thế bản thân tôi đã nghiên cứu và áp dụng đề tài **“Một số biện pháp phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp 4 ”**

2. Mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu

- *Mục tiêu nghiên cứu:* Cung cấp cơ sở, luận cứ khoa học để các nhà trường và đội ngũ giáo viên tiểu học tham khảo, vận dụng trong quá trình dạy học, nhằm nâng cao năng lực tự học cho học sinh lớp 4 trong thời đại ngày nay.

- *Nhiệm vụ nghiên cứu:*

+ Luận giải, phân tích làm rõ cơ sở khoa học về việc phát triển năng lực tự học cho học sinh: Khái niệm; vị trí vai trò; nội dung, yêu cầu phát triển năng lực tự học cho học sinh.

- + Khảo sát, đánh giá đúng đặc điểm học sinh lớp 4
- + Các năng lực, phẩm chất cần hình thành cho học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- + Đề xuất một số giảng pháp đồng bộ, sát thực tế, có tính khả thi, nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp 4 trong thời đại ngày nay.
- Các biện pháp giúp phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp 4.

3. Thời gian, đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Thời gian: Từ tháng 9/ 2023 đến tháng 5/2024
- Đối tượng : Học sinh khối lớp 4 trường Tiểu học Tây Đằng A
- Phạm vi nghiên cứu: Nghiên cứu hoạt động của giáo viên trong việc phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp 4.

PHẦN II: NỘI DUNG SÁNG KIẾN

1. Cơ sở khoa học

1.1 Khái niệm: Năng lực tự học

Năng lực tự học của học sinh (người học) là khả năng tích cực, chủ động, tự giác của mỗi học sinh trong việc tự tìm tòi, suy nghĩ, tiếp thu, chiếm lĩnh kiến thức các môn học trong nội dung, chương trình đào tạo theo sự hướng dẫn, giảng dạy, chỉ bảo... của giáo viên, nhằm nâng cao trình độ hiểu biết, nắm vững về nội dung các môn học, bài học của bản thân trong quá trình học tập.

1.2. Vai trò, ý nghĩa của việc phát triển năng lực tự học cho học sinh

Tự học học chính là ý thức tự giác học tập, rèn luyện của mỗi người, đó là sự chủ động học hỏi mọi lúc, mọi nơi, mọi hoàn cảnh để tiếp thu, lĩnh hội kiến thức, tích lũy kinh nghiệm, hình thành các kỹ năng giúp hoàn thiện và phát triển bản thân. Năng lực tự học còn giúp người học hình thành được tính tự giác, tích cực, nhiệt huyết, đam mê không chỉ trong học tập mà cũng như trong đời sống sinh hoạt hằng ngày, giúp học sinh phát huy tối đa tính độc lập sáng tạo của các em không phụ thuộc vào người khác, giúp giáo viên khám phá những năng lực đặc thù của cá nhân mỗi em.

Vậy tự học là một xu thế tất yếu của quá trình giáo dục, vì quá trình giáo dục thực chất là quá trình biến người học từ khách thể giáo dục thành chủ thể giáo dục. Tự học giúp nâng cao kết quả học tập của học sinh và chất lượng giáo dục của nhà trường, là biểu hiện cụ thể của việc đổi mới phương pháp dạy học ở trường Tiểu học.

2. Thực trạng phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp 4

2.1. Đặc điểm học sinh lớp 4

- Về tâm lý lứa tuổi, nhận thức: Nghiên cứu, khảo sát thực tế cho thấy, học sinh lớp 4 bậc tiểu học nhìn chung bắt đầu khởi phát suy nghĩ (chưa đầy đủ, sâu sắc) về tương lai bản thân; bước đầu thấy được trách nhiệm cá nhân đối với gia đình, nhà trường, trong nếp sống, sinh hoạt, học tập; bước đầu biết tự trọng, có tính thi đua, biết lắng nghe, phản biện, muốn khám phá cái mới (hay hỏi người lớn), muốn khẳng định và thể hiện mình (“sĩ diện” hồn nhiên) trong học tập, cũng như các hoạt động khác (thể thao, múa hát, chạy, nhảy...). Các em cũng đã có kỹ năng giao tiếp nhất định, biết sử dụng ngôn ngữ, biểu cảm, viết, vẽ... để trình bày, diễn đạt một vấn đề nào đó mà mình biết. Đây chính là cơ sở quan trọng để phát triển năng lực tự học của các em học sinh lớp 4, đòi hỏi giáo viên, người thân (đặc biệt là giáo viên) phải nắm vững để có phương pháp tác động sư phạm phù hợp, hiệu quả.

2.2. Thực trạng phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp 4

2.2.1. Về phía giáo viên

- Việc dạy 2 buổi/ ngày nên giáo viên không được giao bài tập về nhà nên ít nhiều ảnh hưởng đến việc tự học của các em.
- Trong quá trình dạy học trên lớp một số giáo viên ít chú ý đến việc hướng dẫn, hình thành thói quen tự học, cách tự làm việc, tự nghiên cứu sách giáo khoa, tài liệu chưa phát huy năng lực tự học và sáng tạo dẫn đến kết quả dạy học, giáo dục của một số học sinh chưa đạt như mong muốn.

2.2.2. Về phía học sinh

Ngay từ đầu năm học tôi đã tiến hành khảo sát thông qua trò chuyện và phiếu khảo sát với 40 em học sinh lớp 4 kết quả như sau:

Câu hỏi	Câu trả lời của học sinh
1.Ở nhà em có tự chuẩn bị bài trước khi đến lớp hay ôn lại bài không?	- 85% câu trả lời là có chuẩn bị - 15 % câu trả lời không
2.Em tự học hay người thân nhắc nhở?	- 76 % câu trả lời là nhờ người thân nhắc nhở
3. Mỗi ngày em dành thời gian lâu để tự học ở nhà?	- 45 % câu trả lời là học từ 30 phút- 60 phút. -39 % câu trả lời là học từ khoảng 30 phút.
4.Em học cùng với ai?	- 75 % câu trả lời học cùng cha hoặc mẹ

Câu hỏi	Câu trả lời của học sinh
5. Em học những môn nào?	- Các môn học là Toán, Tiếng Việt, Ngoại ngữ
6. Em tìm kiếm thông tin liên quan đến bài học ở đâu?	- Trong sách giáo khoa, mạng Internet
7.Em ghi bài vào đâu?	- Ghi vở nháp
8.Khi tự học em gặp khó khăn gì?	-Không nhớ chuẩn bị bài gì, tìm kiếm tư liệu cho bài học mất nhiều thời gian
9.Để em tự học đạt kết quả tốt thầy cô nên làm gì để giúp em?	- Mong muốn thầy cô hướng dẫn cụ thể hơn để biết chuẩn bị

2.2.3. Hạn chế và nguyên nhân

Nguyên nhân dẫn đến việc tự học của các em chưa đạt hiệu quả cao là do:

- Thứ Nhất do đặc điểm tâm lí của học sinh tiểu học nhất là các lớp đầu bậc tiểu học các em chưa có nhiều thói quen tự học và đọc sách.

- Thứ Hai là không biết mình phải tự học bài nào? Tìm kiếm thông tin liên quan đến bài học ở đâu?

- Thứ Ba học sinh bậc tiểu học có thành phần xuất thân và hoàn cảnh gia đình khác nhau. Có em được sinh gia trong gia đình có bố, mẹ là cán bộ, công chức Nhà nước; có em được sinh gia trong gia đình có bố, mẹ làm nông nghiệp, nghề tự do. Bởi vậy, giữa các em có sự khác biệt nhất định về điều kiện sống, sinh hoạt, giáo dục của người thân, dẫn đến sự không đồng đều về mức độ phát triển (thể chất, tâm lý, tư duy, nhận thức, tính tự tin, tự chủ...)

Qua khảo sát thực tế, hầu hết phụ huynh học sinh lớp 4 đều quan tâm, chăm lo, thường xuyên nhắc nhở, dạy bảo, mong muốn các con học giỏi, ngoan ngoãn. Tuy nhiên cũng có trường hợp, phụ huynh học sinh vì nhiều lý do khác nhau chưa dành nhiều thời gian dạy bảo, kèm cặp con trong học tập hoặc thiếu kỹ năng, phương pháp giáo dục phù hợp trong dạy con học, phát triển năng lực tự học.

3. Một số giải pháp phát triển năng lực tự học cho học sinh

Tự học ở học sinh tiểu học gặp học nhiều khó khăn hơn so với các cấp học trên. Tự học của học sinh tiểu học xuất phát từ việc học có sự định hướng, hướng dẫn của giáo viên và người lớn. Là quá trình giáo viên luôn chú ý theo dõi để hướng dẫn học sinh, phụ huynh giúp đỡ học sinh khi cần thiết hoặc gợi ý để bạn học giúp đỡ lẫn nhau. Học sinh tự giác nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ học tập với việc tự nghiên cứu sách giáo khoa, tài liệu

3.1. Giải pháp 1: Chia sẻ đến phụ huynh một số kinh nghiệm giúp con tự học

Hiện nay có quá nhiều thứ cám dỗ, hấp dẫn khiến tâm trí các bé bị phân tán, khó tập trung việc học. Vì vậy phụ huynh có vai trò rất quan trọng trong việc rèn luyện thói quen tự học cho trẻ ở nhà. Ngay từ buổi họp phụ huynh đầu năm tôi nhấn mạnh vai trò của tự học đến dự hình thành và phát triển nhân cách cho trẻ. Mạnh dạn chia sẻ với phụ huynh một số kinh nghiệm giúp con tự học hiệu quả như sau:

- Phụ huynh hiểu tự học là một kỹ năng cần thiết bắt buộc phải có ở trẻ. Tuổi của học sinh tiểu học nhất là lớp 4 bắt buộc phải hình thành cho trẻ kỹ năng tự học. Nếu trẻ có kỹ năng tự học tốt không chỉ giúp cho trẻ học tốt mà còn giảm áp lực về thời gian, công sức cho phụ huynh.

- Phụ huynh cần trang bị cho con một góc học tập đảm bảo điều kiện ngồi học: ánh sáng phù hợp, không bị làm phiền bởi những yếu tố khách quan. Hỗ trợ các tư liệu cần thiết phục vụ cho các môn học của trẻ.

- Phụ huynh nên nói chuyện để trẻ hiểu và ý thức được việc học là nhiệm vụ và quyền lợi của trẻ. Mỗi ngày hãy dành khoảng 15- 20 phút ngồi học cùng con

- Phụ huynh không nên gây áp lực cho mình, rằng con mình phải nổi trội, phải giỏi, hoặc nếu không ít nhất cũng không thua con nhà hàng xóm. Chính tư tưởng đó đã tạo nên áp lực nặng nề cho trẻ lúc nào cũng phải cố gắng sợ bị mang ra so sánh với bạn. Đừng la hét, đừng quát mắng, đừng biến giờ học cùng con thành ký ức kinh hoàng của trẻ.

- Việc học là cả đời nếu như điểm kiểm tra kì này của con có thể thấp nhưng nếu con phát triển tốt các kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp xã hội cũng đâu phải là vấn đề quá to tát. Hãy động viên con cố gắng ở những kỳ tiếp theo. Chính cái nhìn tích cực của bố mẹ trong cách dạy con học sẽ ảnh hưởng tốt đến trẻ. Khi ấy, trẻ không coi việc học là việc bắt buộc, dần dần sẽ sớm coi việc học như một sở thích, thú vui.



- Chia sẻ những trang thông tin cần thiết giúp phụ huynh hướng dẫn con tự học, giúp phụ huynh chuẩn bị trước bài khi học cùng con.

3.2. Giải pháp 2. Tạo động cơ học tập , hứng thú say mê các môn học

Dạy học không phải là một công việc dễ dàng và việc tạo cảm hứng động cơ học tập đúng đắn cho học sinh ngày càng khó hơn. Trong nhiều năm giảng dạy bản thân tôi đã tích lũy một số kinh nghiệm nhằm tạo động cơ học tập, hứng thú say mê đi học của học sinh như sau:

3.2.1 Bản thân giáo viên là người truyền cảm hứng cho học sinh bằng những việc làm cụ thể

Chúng ta ai cũng yêu quý cái đẹp, luôn hướng tới cái đẹp. Nhất là học sinh tiểu học các em rất thích học với những thầy cô đẹp. Bản thân phải tạo ấn tượng tốt cho học sinh bằng cách luôn chăm chút ngoại hình khi bước vào lớp. Chú trọng ngoại hình sao cho phù hợp với môi trường sư phạm và luôn làm mới mình bằng những thay đổi nhỏ.

Là giáo viên tràn đầy nhiệt huyết và năng lượng tích cực. Mỗi ngày đến lớp tràn đầy năng lượng cùng khởi động ngày mới với học sinh bằng các điệu nhảy dân vũ các trò chơi vui nhộn sự nhiệt huyết có khả năng lây lan, và học sinh sẽ khó thụ động trong lớp nếu giáo viên là người tràn đầy nhiệt huyết và không đứng yên một chỗ. Như vậy bản thân sẽ trở nên hấp dẫn trong mắt học sinh.

Tập trung chuyên môn nghiên cứu kỹ nội dung bài giảng, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Khi thiết kế bài giảng ở các slide không quá nhiều chữ màu sắc hài hoà tập trung sự chú ý của học sinh và tiện việc ghi chép những nội dung. Khai thác hiệu quả công nghệ thông tin trong bài giảng làm nổi bật thông điệp người dạy muốn truyền tải.

Say mê giảng dạy lời giảng rõ ràng truyền cảm, ánh mắt say mê trìu mến kết hợp cùng với ngôn ngữ hình thể trong dạy học. Chính sự nhiệt tình chân thành của giáo viên chắc chắn sẽ tạo nên hiệu quả rất lớn đối với học sinh. Ngay cả khi các em không hứng thú với môn học thì cách cư xử của giáo viên cũng có thể làm các em thích thú yêu thích đến lớp.

3.2.2 Xây dựng động cơ học tập bên trong mỗi học sinh

Bậc tiểu học động cơ học tập ban đầu là những động cơ bên ngoài. Các em học tốt vì thích được thầy cô khen, bố mẹ thưởng, bạn bè yêu mến,... Nếu học không tốt sẽ bị trách phạt, bạn bè chê cười và cảm thấy xấu hổ. Chính những động cơ bên ngoài này giáo viên giúp các em biến nó thành động cơ bên trong mỗi các em “Em đến trường để học được những điều thú vị”; “Em đến trường để học tập và trải nghiệm” ; “Em đến trường học để lớn lên trở thành phi công,

cô giáo, bác sĩ, công an,...” ... Giáo viên giữ vai trò chủ đạo trong việc hình thành động cơ học tập cho học sinh.

Giáo viên là người truyền cảm hứng cho các em lôi cuốn các em đến trường. Thông qua các môn học, các bài học giáo viên hình thành động cơ học tập bên trong mỗi học sinh làm cho học sinh hiểu : Vì sao em phải đi học? Em học để làm gì? Học như thế nào?

Các em đã xác định mục tiêu học tập những ước mơ học để lớn lên sẽ làm những công việc cụ thể. Đôi lúc dù mơ hồ nhưng chính điều đó giúp cho các em có động cơ học tập. Thôi thúc chính bản thân các em sẽ nỗ lực học tập vì chính bản thân mình.

3.3. Giải pháp 3. Hướng dẫn thói quen đọc sách và tìm kiếm tư liệu phù hợp

Sách là nguồn tri thức vô hạn, bổ sung kiến thức và nâng cao vốn hiểu biết của mình. Đọc sách giúp rèn luyện trí nhớ, chớp cánh những ước mơ, phát triển ngôn ngữ, mở rộng vốn từ cho học sinh. Những điều tưởng chừng nhỏ nhặt nhất trong cuộc sống như cách nói lời cảm ơn, xin lỗi cũng được truyền tải nhẹ nhàng và tinh tế qua những trang sách. Sách hỗ trợ cho việc giáo dục về nhận thức và ý thức cho học sinh.

Hiện nay có rất nhiều sách tham khảo cho các môn học phụ huynh thường trang bị cho các em rất nhiều sách nhưng không biết loại sách nào phù hợp với lứa tuổi học sinh. Đầu năm học tôi giới thiệu đến các em một số sách tham khảo các em nên đọc chẳng hạn:

- Giúp em học giỏi Từ và câu 4 (Nhà xuất bản đại học quốc gia Hà Nội)
- Giúp em học tốt Tiếng Việt 4 (Nhà xuất bản đại học quốc gia Hà Nội)
- Tập làm văn lớp 4 (Nhà xuất bản Đà Nẵng)
- 10 vạn câu hỏi vì sao ? (Nhà xuất bản Lao Động)
- Danh nhân thế giới (Nhà xuất bản Kim Đồng)
- Bộ sách: Nhật Ký Trưởng Thành Của Đứa Trẻ Ngoan (Nhà xuất bản Dân Trí)
- Các áp hướng dẫn: <https://loigiaihay.com> <https://vietjack.com/index.jsp>



3.4. Giải pháp 4. Hướng dẫn tự học ở nhà thông qua Phiếu hướng dẫn

Dạy học lấy người học là trung tâm trong một giờ học dù giáo viên có chuẩn bị tốt đến đâu, giảng hay bao nhiêu nữa nhưng học sinh không có sự chuẩn bị trước thì tiết dạy không thể thành công được. Thông thường thì cuối mỗi tiết dạy giáo viên sẽ dặn các em về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài mới. Với những học sinh học tốt thì dễ dàng nhưng với các em chậm sẽ không biết chuẩn bị gì, tìm thông tin như thế nào và có nhiều môn học làm sao để các em nhớ hết. Vậy nên giao nhiệm vụ cho các em chuẩn bị bài là vô cùng quan trọng cho quá trình tự học của các em và quyết định sự thành công của tiết dạy.

Khi công nghệ thông tin phát triển việc sử dụng các nhóm zalo vô cùng thuận lợi cho việc hướng dẫn các em tự học. Qua nhóm zalo phụ huynh cũng theo sát được việc học của con em mình cùng giúp đỡ các em trong quá trình tự học.

Giúp học sinh chuẩn bị tốt tư liệu để tham gia hoạt động học tập, giáo viên chủ động về thời gian hoàn thành tốt tiết dạy trên lớp.

Kích thích học sinh chuẩn bị bài mới ở nhà một cách hiệu quả bằng những định hướng cụ thể. Hỗ trợ học sinh tìm kiếm và khai thác thông tin tiết kiệm thời gian ở lớp. Rèn năng lực tự học tự nghiên cứu cho học sinh hay nhóm học sinh.

Thông qua Phiếu hướng dẫn tự học các em sẽ biết mình phải chuẩn bị bài gì, cụ thể như thế nào để đầy đủ tư liệu cho các môn học. Học sinh chuẩn bị tốt bài sẽ có tư liệu phong phú khi thảo luận trao đổi trên lớp. Phụ huynh biết bài học của con em mình có thể giúp đỡ những em còn chậm chưa theo kịp bạn.

Sau khi soạn Kế hoạch bài dạy xong tuần nào tôi làm phiếu hướng dẫn tự học tuần đó và gửi lên Zalo nhóm lớp vào chiều chủ nhật của tuần trước cho học sinh và phụ huynh biết bài học của tuần sau các em chuẩn bị theo từng ngày cụ thể.

PHIẾU HƯỚNG DẪN TỰ HỌC TUẦN 12



THỨ	MÔN- BÀI	NỘI DUNG TỰ HỌC
HAI	Tập đọc : “ Vua tàu thủy Bạch Thái Bưởi”	Đọc, và tìm hiểu nội dung bài
	Toán : Nhân một số với một tổng	Ôn lại các bảng nhân
BA	Chính tả : Người chiến sĩ giàu nghị lực	Đọc bài luyện viết các từ khó
	LTVĐ : Mở rộng vốn từ Ý chí – Nghị lực	Tìm những câu ca dao, tục ngữ nói về người có ý chí
	Lịch sử : Chùa Thời Lý	Tìm hiểu về đạo Phật
TƯ	LT&C: Tính từ	Ôn lại các từ chỉ đặc điểm
	Kĩ thuật: Khâu viền đường gấp mép vải bằng mũi khâu đột thưa	Vải trắng, len, kim khâu len, kéo cắt vải,..
	Tập đọc : Vẽ trứng	Đọc, và tìm hiểu nội dung bài
NHẢY	Toán : Nhân với số có hai chữ số	Xem trước bài trong sách giáo khoa
	Khoa học: Nước cần cho sự sống?	Tìm hiểu Nếu không có nước cuộc sống động vật thực vật sẽ ra sao?
SÁU	Tập làm văn – kể chuyện	Đọc và nắm vững nội dung, ý nghĩa một câu chuyện mà em thích
	Địa lí: Đồng bằng Bắc Bộ	Chỉ vị trí của đồng bằng Bắc Bộ trên lược đồ tự nhiên Việt Nam.(SGK)

Đây là phiếu tự học đối với những bài thí nghiệm đơn giản học sinh tự làm ở nhà tôi thiết kế Phiếu hướng dẫn thí nghiệm

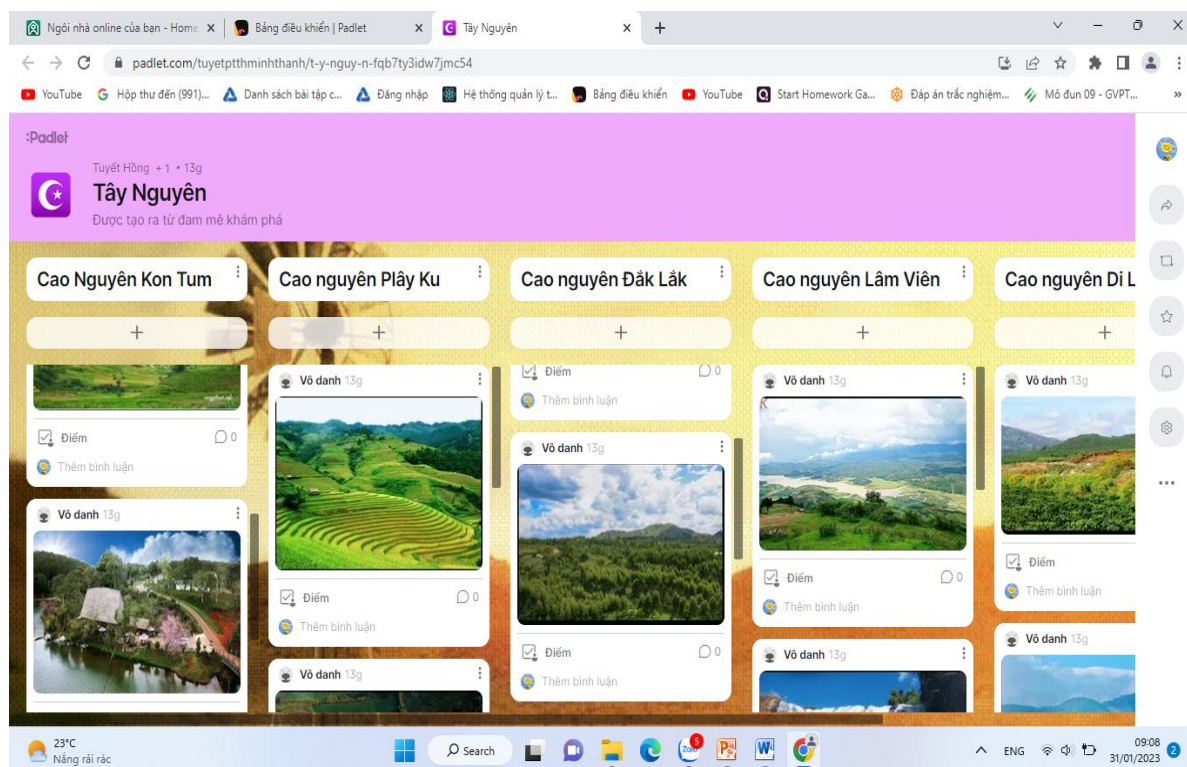
Phân môn Tập làm văn tôi đặc biệt chú ý thiết kế chi tiết Phiếu hướng dẫn quan sát nhằm định hướng chi tiết cụ thể cho học sinh trong các bài văn miêu tả.

Riêng môn Toán cuối mỗi tuần, mỗi chương tôi cho các em làm Phiếu bài tập để hệ thống lại kiến thức của tuần đó, chương đó.

3.5. Giải pháp 5. Hướng dẫn tự học ở nhà qua Padlet

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học việc sử dụng padlet cho học sinh trình bày thông tin dạng hình ảnh, clip. Ở nhà các em tìm kiếm và chia sẻ lên padlet đến giờ học trên lớp chia sẻ, nhận xét, kết luận. Nguồn thông tin vô cùng phong phú, tiết kiệm thời gian và tiền bạc (trước kia các em phải tìm hình ảnh cắt, rồi trình bày theo từng nhóm). Vì vậy tôi đã tạo các padlet về nội dung cần tìm hiểu gửi link cho các em tìm hiểu và chia sẻ trên đó.

Padlet phù hợp với môn Khoa học- Lịch sử - Địa lí lớp 4. Nó giúp các em chia sẻ thông tin hình ảnh clip sưu tầm, clip các em tự thực hiện các thí nghiệm đơn giản, ..



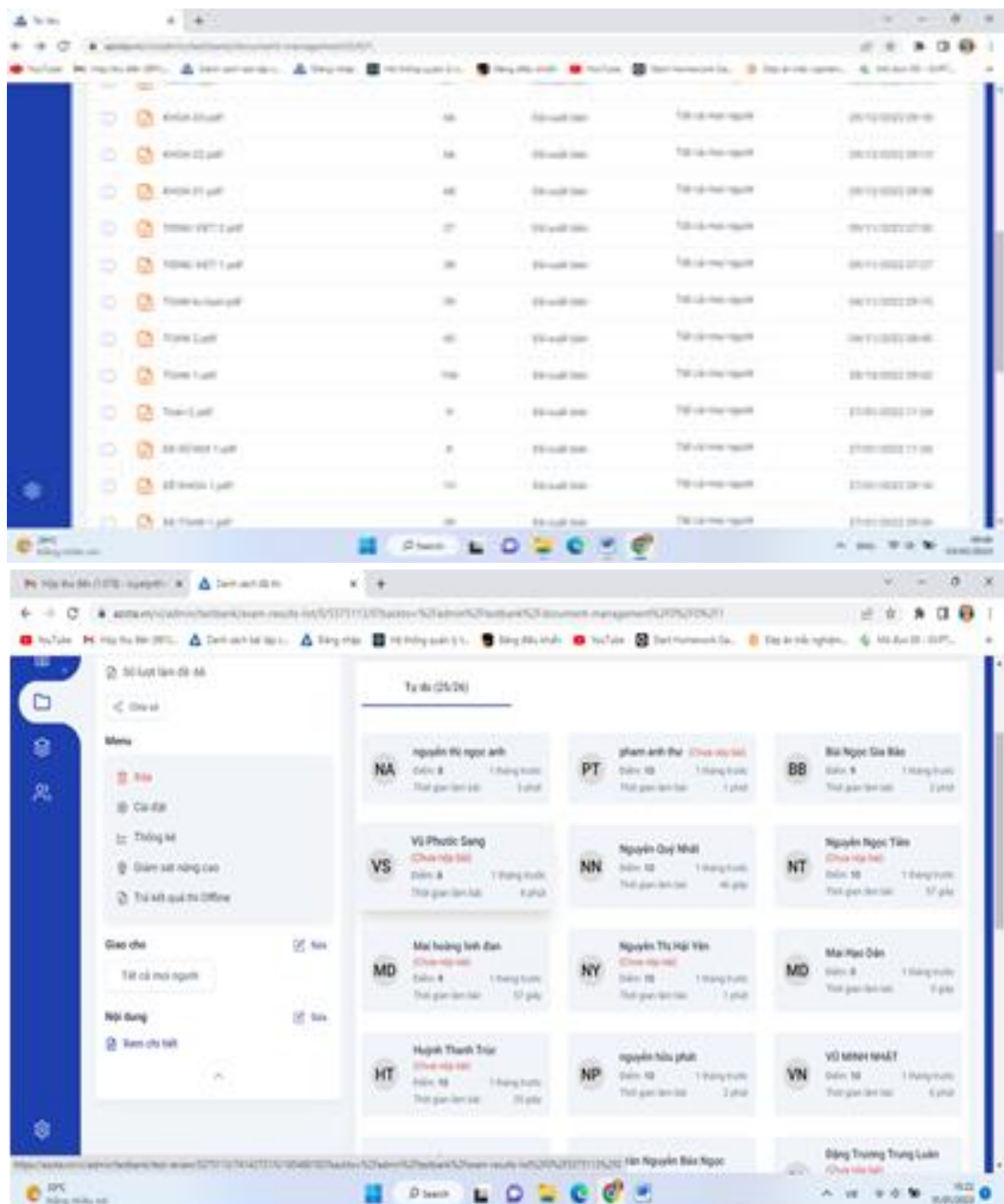
3.6. Giải pháp 6. Hướng dẫn học sinh tự luyện qua phần mềm Azota .

Giúp học sinh tự đánh giá kết quả của mình cuối mỗi chương, mỗi chủ đề tôi thiết kế các bài tập nhằm củng cố và khắc sâu kiến thức cũng như phát triển tư duy cho học sinh hoàn thành tốt. Bài kiểm tra được các em làm trực tuyến trên phần mềm Azota.

Ưu điểm là không tạo áp lực làm bài cho học sinh việc học rất nhẹ nhàng. Tăng cường kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cho cả giáo viên và học sinh. Số lượng câu hỏi phong phú các em xem ngay bài làm của mình có thể làm đi làm lại nhiều lần giúp các em khắc sâu kiến thức.

Giáo viên xây dựng cho mình một ngân hàng đề kiểm tra phong phú về nội dung và hình thức. Không chỉ áp dụng trước các kì kiểm tra định kì mà còn sử dụng cho các bài ôn cuối tuần mà không cần dùng đến phiếu bài tập trên giấy.

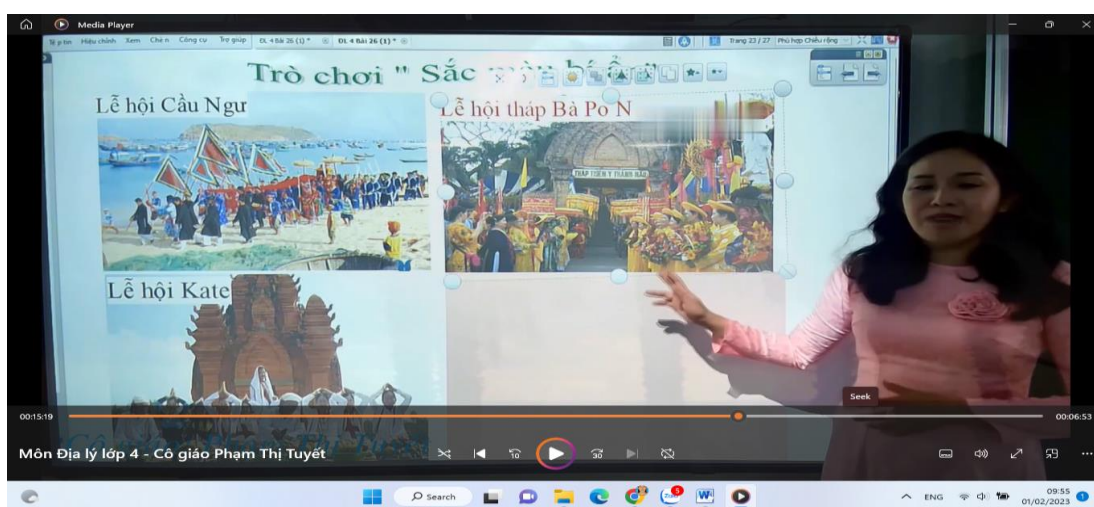
Một số link tự luyện : <https://azota.vn/de-thi/vzvlwt> <https://azota.vn/de-thi/9oyr3c> <https://azota.vn/de-thi/9xwwtp>



3.7. Giải pháp 7. Hướng dẫn học sinh tự học ở nhà thông qua các Clip

Có những bài tập thực hành mất nhiều thời gian ở lớp đôi khi các em không hoàn thành kịp về nhà các em tiếp tục hoàn thành. Chính các clip giúp các em hoàn thành tốt nội dung bài học và phụ huynh cũng dựa vào đó để hướng dẫn các em. Trường hợp các em nghỉ học chính các clip đã giúp các em xem được bài giảng ở lớp và hoàn thành bài học của mình không bị bỏ lỡ bài học.

Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử đã giúp chúng tôi xây dựng nguồn tư liệu phong phú sát với nội dung bài học phù hợp với địa phương.



trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh,...

Nguồn tư liệu phong phú giúp các em thực hành các hoạt động trải nghiệm, khéo tay hay làm, sản phẩm tái chế.

Đây là đường link hướng dẫn làm Sơ đồ vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên (áp dụng cho môn Khoa học bài Vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên: https://youtu.be/_f4R6ngjQrM

Sản phẩm của học sinh



Các sản phẩm trải nghiệm tái chế của học sinh



3.8. Giải pháp 8. Hướng dẫn học sinh tự học ở trên lớp.

Trong dạy học giáo viên đóng vai trò là người tổ chức hướng dẫn học sinh tìm tòi và chiếm lĩnh tri thức. Học sinh tự mình tham gia các hoạt động học tập để nắm kiến thức và phát triển các kỹ năng. Tự học trên lớp tiến hành theo các bước

Bước chuẩn bị: Chuẩn bị Tôi giao việc cụ thể cho từng học sinh thông qua phiếu giao việc, các đường link, ... cho hs chuẩn bị ở nhà

Tiến trình dạy học trên lớp:

Bước 1: Kiểm tra nội dung chuẩn bị ở nhà của học sinh

Bước 2: Chia nhóm, mỗi nhóm và hướng dẫn học sinh thảo luận các nội dung trong bài học

Bước 3: Từng nhóm lần lượt cử đại diện trình bày vấn đề trong nội dung thảo luận. Các nhóm khác đặt câu hỏi, vấn đề thắc mắc yêu cầu nhóm phát biểu hay nhóm khác trả lời, tranh luận.

Bước 4: Trong quá trình thảo luận, giáo viên dẫn dắt, định hướng để học sinh lĩnh hội kiến thức. Cuối cùng, giáo viên tổng kết, bổ sung, chính xác hoá những kết luận, hoàn chỉnh kiến thức bài học cho học sinh, rút kinh nghiệm về cách học và hướng dẫn học sinh tự kiểm tra.

Trong quá trình thảo luận nhóm giáo viên quan sát giúp đỡ khi học sinh gặp khó khăn. Giúp các em chưa mạnh dạn nêu được ý kiến của mình và đưa ra lập luận để bảo vệ, tránh trường hợp chỉ những em học tốt nêu ý kiến trong nhóm.

Động viên khuyến khích những ý tưởng mới, những nhóm thể hiện tốt và định hướng giúp đỡ những nhóm còn gặp khó khăn.

Ví dụ minh họa

BƯỚC CHUẨN BỊ

Luyện từ và câu lớp 4 - Tiết :45

Bài : **Dấu gạch ngang**

PHIẾU HƯỚNG DẪN CHUẨN BỊ BÀI



Các em đọc nội dung bài 1 trong SGKTV4 Tập 1 trang 45 và điền vào bảng sau:

Đoạn	Câu chứa dấu gạch ngang	Theo em dấu gạch ngang có tác dụng gì?
a		
b		
c		

3

TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Luyện từ và câu

Bài : **Dấu gạch ngang**

Thảo luận nhóm 6



Đọc nội dung bài 1 trong SGK trang 45 và hoàn thành bảng sau

Đoạn	Câu chứa dấu gạch ngang	Theo em dấu gạch ngang có tác dụng gì?
a		
b		
c		

4

TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Luyện từ và câu

Bài : **Dấu gạch ngang**

Thảo luận lớp

I. Nhận xét

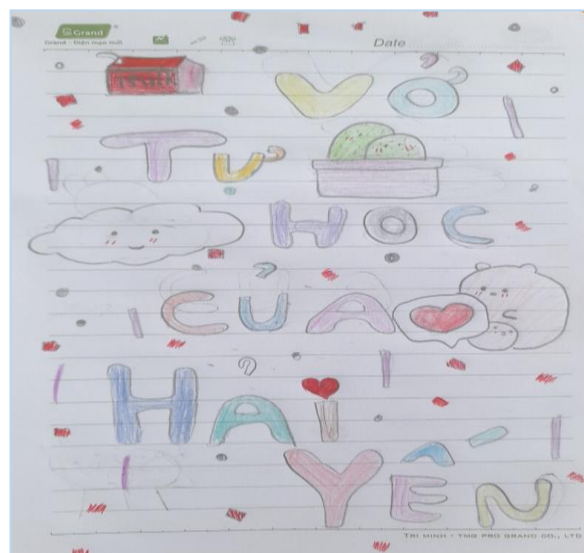
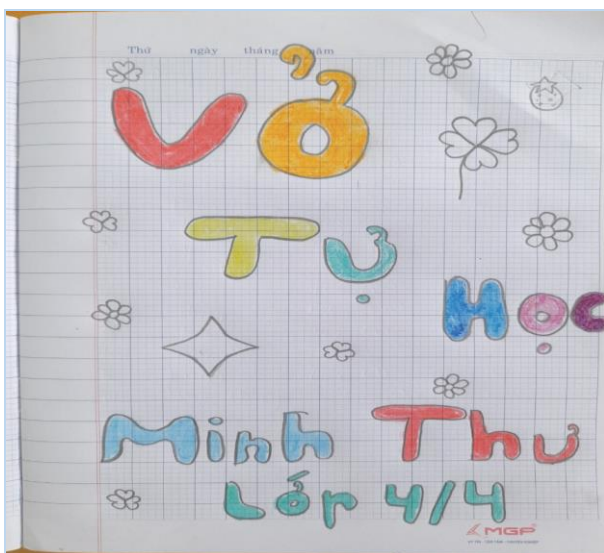
Đoạn	Câu chứa dấu gạch ngang	Theo em dấu gạch ngang có tác dụng gì?
c	- Trước khi bật quạt, đặt quạt nơi chắc chắn để chân quạt tiếp xúc đều với nền. - Khi điện đã vào quạt, tránh để cánh quạt bị vướng víu, quạt không quay được sẽ làm nóng chảy cuộn dây trong quạt. - Hằng năm, tra dầu mỡ vào ổ trục, bộ phận điều khiển hướng quay của quạt, nhưng không nên tra quá nhiều, vì dầu mỡ sẽ chảy vào trong làm hỏng dây bên trong quạt. - Khi không dùng, cất quạt vào nơi khô, mát, sạch sẽ, ít bụi bặm..	- Dấu gạch ngang liệt kê các biện pháp cần thiết để bảo quản quạt điện được bền



3.9. Giải pháp 9. Hướng dẫn học sinh ghi chép vở tự học

Trong quá trình tự học học sinh cần phải ghi chép những kiến thức đã tìm hiểu và những điều thắc mắc cần sự giải đáp của giáo viên. Thông thường các em chưa chú trọng việc ghi chép đa số các em ghi vào nháp xong một thời gian có thể sẽ không còn tư liệu cho môn học. Vì vậy ngay từ đầu năm học tôi đã yêu cầu các em chuẩn bị cho mình một quyển vở tự học và hướng dẫn các em cách ghi vở tự học.

Vở tự học là một quyển vở ghi chung cho tất cả các môn học được sử dụng cả ở nhà và giờ tự học ở lớp. Bởi vì học sinh tiểu học còn nhỏ không thể ghi mỗi môn một quyển được. Ghi chép tự học ngắn gọn, những ý trả lời chính hoặc những vấn đề chưa hiểu cần sự giúp đỡ của giáo viên.



3.10. Giải pháp 10. Động viên khen ngợi, nêu gương học sinh

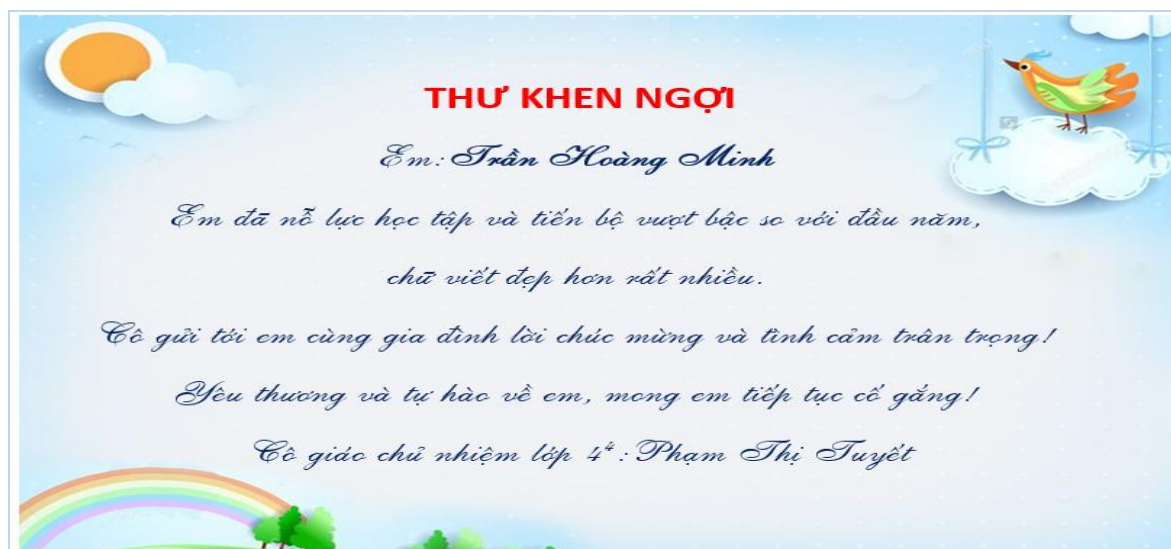
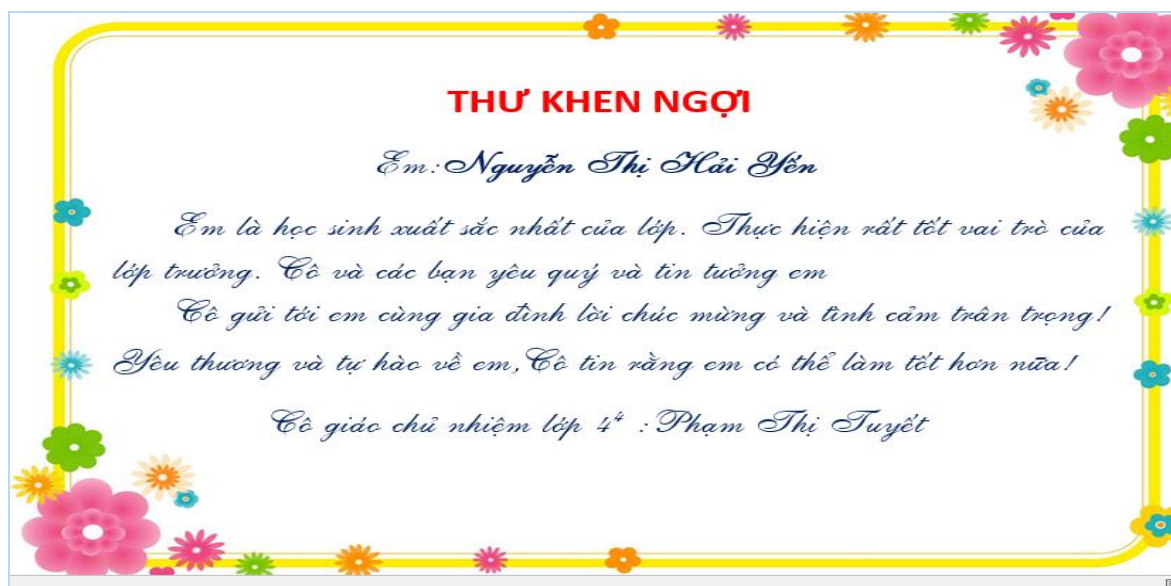
Chúng ta ai cũng thích khen và nhất là đối với học sinh tiểu học khen ngợi là một phần thưởng tinh thần to lớn đối với học sinh Tiểu học. Lời khen giúp các em tạo động lực và cải thiện kết quả học tập. Hiện nay, cả giáo viên và phụ huynh đều đánh giá cao sự khích lệ, động viên học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Việc động viên, khích lệ học sinh kịp thời sẽ giúp học sinh tự tin, nhân cách của học sinh ngày càng được kiện toàn, hành vi tích cực sẽ được phát huy. Ngược lại, phê bình, trách mắng, chỉ trích làm cho lòng tự trọng của trẻ bị tổn thương.

Đối với những em chậm tiến bộ, thường rụt rè, tự ti, thì giáo viên cần chú ý nhắc nhở, gọi các em trả lời, lên bảng làm bài hoặc gợi ý để các em tìm ra lỗi sai trong bài làm và sửa lại. Chỉ cần các em có một “tiến bộ nhỏ” là giáo viên nên tuyên dương ngay, để từ đó các em sẽ cố gắng tiến bộ và mạnh dạn, tự tin hơn. Đối với những em học tốt phải có những biểu hiện vượt bậc, có sự tiến bộ

rõ rệt giáo viên mới khen. Rõ ràng việc khen học sinh là cần thiết. Tuy nhiên, nếu giáo viên không biết kết hợp tâm lý từng học sinh mà cứ quá khen sẽ phản tác dụng. Chính những lời khen ngợi chân thành, đúng lúc, kịp thời và đúng đối tượng, không “đồng phục” trong lời khen thì tác dụng khích lệ học sinh hứng thú trong học tập được nâng cao.

Thường xuyên viết nhận xét vào vở hoặc sản phẩm học tập của học sinh để động viên, khích lệ các em. Như một thói quen, học sinh rất thích đọc những lời khen, những dòng nhận xét trên từng trang vở của mình. Những lời khen đó đã chạm đến trái tim của các em, đã tạo niềm tin và động lực để các em không ngừng cố gắng. Bởi vậy, giáo viên luôn chính chu trong mỗi nét chữ và từng lời khen

Ở tiểu học không khen thưởng các em cuối mỗi kì chỉ khen thưởng vào cuối năm cũng là một thiệt thòi lớn cho các em. Vì thế cuối mỗi kì chẳng hạn giữa học kì 1, cuối học kì 1, giữa học kì 2 tôi đã làm thư khen để động viên các em tiến bộ các em cảm thấy sự nỗ lực cố gắng của mình đã được ghi nhận.



4. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị:

Trước khi thực hiện sáng kiến:

Câu hỏi	Câu trả lời của học sinh
1.Ở nhà em có tự chuẩn bị bài trước khi đến lớp hay ôn lại bài không?	- 85% câu trả lời là có chuẩn bị - 15 % câu trả lời không
2.Em tự học hay người thân nhắc nhở?	- 76 % câu trả lời là nhờ người thân nhắc nhở
3. Mỗi ngày em dành thời gian lâu để tự học ở nhà?	- 45 % câu trả lời là học từ 30 phút- 60 phút. -39 % câu trả lời là học từ khoảng 30 phút.
4.Em học cùng với ai?	- 75 % câu trả lời học cùng cha hoặc mẹ
5. Em tìm kiếm thông tin liên quan đến bài học ở đâu?	- Trong sách giáo khoa, mạng Internet
6.Em ghi bài vào đâu?	- Ghi vở nháp

Sau khi thực nghiệm sáng kiến

Câu hỏi	Câu trả lời của học sinh
1.Ở nhà em có tự chuẩn bị bài trước khi đến lớp hay ôn lại bài không?	- 100% câu trả lời là có chuẩn bị
2.Em tự học hay người thân nhắc nhở?	- 100 % câu trả lời là tự học
3. Mỗi ngày em dành thời gian lâu để tự học ở nhà?	- 90 % câu trả lời là học từ 45 phút- 60 phút. -10 % câu trả lời là học từ khoảng 30 phút- 45
4. Em tìm kiếm thông tin liên quan đến bài học ở đâu?	- Trong sách giáo khoa, mạng Internet
5.Em ghi bài vào đâu?	- Ghi vở tự học, tự tìm kiếm các tư liệu trên các trang mạng Internet...

5. Hiệu quả của sáng kiến

5.1. Hiệu quả về khoa học:

Để hình thành thói quen thực hiện tốt năng lực tự học cho học sinh lớp 4, tôi đã thực hiện các giải pháp xây dựng phát triển năng lực tự học của học sinh trong các mặt giáo dục đạo đức, kĩ luật, học tập, sinh hoạt..

Cái mới ở đây là học sinh tự ý thức việc làm của mình. Sau khi được hướng dẫn, hàng ngày, các em chủ động, tự giác thực hiện các nhiệm vụ học tập theo đúng yêu cầu, nhiệt tình giúp đỡ bạn trong nhóm hoàn thành nhiệm vụ đồng thời các em tự giác, vui vẻ thực hiện các nề nếp và nội dung học tập của trường, của lớp dưới sự giám sát của bạn bè và giáo viên mà không cần phải đợi ai nhắc nhở, khuyên bảo. Các em tự tin hơn, biết nắm bắt và chủ động, xử lý tốt các tình huống đột xuất trong các hoạt động trên lớp.

5.2. Hiệu quả kinh tế

- HS học tập tiếp thu bài tốt, gia đình không phải cho học sinh đi học thêm ở các trung tâm góp phần giảm chi phí cho gia đình.
- Phụ huynh khi thấy con em mình học tập tiến bộ nên yên tâm làm việc, góp phần tăng năng suất lao động.
- HS tiếp thu bài nhanh góp phần tiết kiệm thời gian.

5.3. Hiệu quả về xã hội

*** Về phía giáo viên**

- Để giúp học sinh tự học bản thân tôi cũng không ngừng tự học để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Nếu như chúng ta không tự trang bị cho mình những kiến thức, kỹ năng của thời đại ta sẽ khó tạo được hứng thú say mê học tập của học sinh. Có thể học sinh sẽ làm khó ta vì bây giờ học sinh rất thông minh và năng động.
- Học sinh tự học tốt công việc lên lớp của giáo viên rất nhẹ nhàng giờ học không nhàm chán tất cả là sự tương tác trao đổi của thầy và trò, của trò và trò cùng nhau khám phá để chiếm lĩnh tri thức áp dụng vào cuộc sống.
- Thời gian đầu giáo viên cần nhiều sự hướng dẫn khi đã hình thành thói quen cho học sinh dần dần các em tự biết mình phải làm gì giáo viên không mất nhiều thời gian để hướng dẫn nữa.

*** Về phía học sinh**

- 100 % học sinh trong lớp đã tự học, tự giác chuẩn bị bài mà không cần đến sự nhắc nhở của thầy cô hay cha mẹ.
- Chất lượng giáo dục tiến bộ vượt bậc các em chủ động tham gia các hoạt động học tập, giờ học diễn ra sôi nổi. Học sinh mạnh dạn chia sẻ, thảo luận tiết học không còn tình trạng thụ động nữa.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo phát triển và thể hiện rõ nét những sản phẩm học tập của các em đều mang dấu ấn riêng.
- Các năng lực chuyên môn phát triển mạnh mẽ nhất là : Năng lực tìm hiểu xã hội, năng lực công nghệ, năng lực tin học và năng lực ngôn ngữ.
- Phát triển các kỹ năng nhất là kỹ năng sống, kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả.

- Hình thành tốt các phẩm chất chăm chỉ và trách nhiệm học tập với chính bản thân các em.

- Giờ đây các em có thể tự thực hiện điều khiển được các hoạt động nhóm, hoạt động thảo luận theo lớp.

- Để có được kết quả như vậy nhờ sự hướng dẫn của thầy sự phối hợp chặt chẽ của phụ huynh và cái chính là ý thức tự giác và say mê học tập của chính bản thân học sinh.

6. Tính khả thi.

Học sinh được làm quen, thích nghi tương đối nhanh với việc tự học ở trường Tiểu học... theo sự hướng dẫn của giáo viên. Tích cực tham gia các hoạt động học tập. Đa số học sinh đến lớp có chuẩn bị bài, đọc bài to, trôi chảy, tự tin, hăng hái phát biểu, mạnh dạn khi trình bày ý kiến, tham gia hoạt động nhóm tích cực, chủ động xử lý tốt các tình huống trong học tập, sinh hoạt...

7. Thời gian thực hiện sáng kiến:

- Thực hiện từ tháng 9/2023 đến tháng 5/ 2024

8. Kinh phí thực hiện sáng kiến

- Không mất kinh phí khi thực hiện đề tài

PHẦN III: KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Qua quá trình giảng dạy nhiều năm và thời gian thực nghiệm đề tài bản thân tôi đã rút cho mình một số bài học kinh nghiệm như sau:

- Giáo viên phải có tâm huyết có sự say mê đầu tư dạy học. Giáo viên cần nhận thức một cách đúng đắn tính tất yếu của việc đổi mới, từ đó chủ động suy nghĩ, tìm tòi, vận dụng linh hoạt các phương pháp phù hợp theo các môn học khác nhau nhằm giúp học sinh biết cách tự học, tự nghiên cứu, sáng tạo trong quá trình học tập.

- Giáo viên phải giúp học sinh thấy rõ vai trò và ích lợi của việc tự học trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản trọng tâm trên cơ sở đó các em phát huy năng lực tự học, năng lực sáng tạo.

- Học sinh càng nhỏ thì giáo viên phải giao việc càng cụ thể, chi tiết, ngắn hạn, phù hợp năng lực giúp các tự hoàn thành được công việc một cách thoải mái. Mức độ yêu cầu tự học để hoàn thành công việc học tập được nâng dần độ khó để phát huy được năng lực và tạo hứng thú khám phá cho các em.

- Học cả ngày ở trường nên trẻ cần có thời gian vui chơi giải trí vì thế giáo viên và phụ huynh không nên tạo áp lực nặng nề cho việc tự học của trẻ. Sao cho mọi việc đều diễn ra nhẹ nhàng thoải mái phù hợp với trẻ.

- Quan tâm đến từng đối tượng học sinh, cá thể hoá khi giao nhiệm vụ phù hợp với trình độ các em cũng như năng lực đặc thù của từng em.

- Khi các em tự học trên lớp giáo viên cần quan sát giúp đỡ những em gặp khó khăn định hướng giúp đỡ các em để theo kịp các bạn trong nhóm. Tạo môi trường học tập sôi nổi đoàn kết học sinh cùng giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập.

- Phối hợp tốt với giáo viên bộ môn trong việc hướng dẫn tự học ở nhà của học sinh.

- Do đặc điểm tâm lí của học sinh tiểu học nên ban đầu cần rất nhiều sự hỗ trợ của phụ huynh cho việc tự học ở nhà của học sinh. Giáo viên giúp phụ huynh hiểu về năng lực của con và động viên khích lệ kịp thời. Trong nhiều tình huống, lời động viên khích lệ mang lại hiệu quả rất to lớn. Phụ huynh cần giữ mối liên hệ chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn. Dành thời gian đôn đốc việc học, kiểm tra công việc được giao về nhà của con.

- Khi hoàn thành một công việc (một bài toán, bài tập làm văn...) giáo viên giúp học sinh tự đánh giá lại việc làm của mình học sinh tự đánh giá tức là tự xem lại kết quả công việc tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến cái gì mình chưa làm được để từ đó có hướng phát huy hoặc khắc phục. Các em sẽ tự đánh giá được năng lực học tập của bản thân.

2. Kiến nghị, đề xuất.

Để tạo điều kiện cho giáo viên làm tốt công tác chủ nhiệm đề nghị các cấp cần có những hình thức để khuyến khích giáo viên như sau:

Tuyên truyền và vận động phụ huynh không coi việc giáo dục con em là việc riêng của giáo viên.

Các cấp lãnh đạo thường xuyên tổ chức các hội thảo về công tác chủ nhiệm để giáo viên học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

Có hình thức khen thưởng các giáo viên làm tốt công tác chủ nhiệm nhằm động viên khuyến khích họ.

Trên đây là “**Một số biện pháp phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp 4**” tôi mạnh dạn đưa ra chia sẻ để các cấp lãnh đạo, các đồng nghiệp tham khảo, đóng góp ý kiến giúp cho chất lượng giáo dục ngày càng tốt hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Ba vì, ngày 06 tháng 05 năm 2024

Người viết sáng kiến



Vũ Thị Thu Hương

MỘT SỐ MINH CHỨNG CHO CÁC GIẢI PHÁP CỦA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Hình ảnh học sinh đọc sách và tìm kiếm tư liệu



Hình ảnh học sinh tự học trong các hoạt động học





Hình ảnh học sinh trong các giờ thực hành

